



Số:04/2012/TTr-HĐQT-VINCOM JSC

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2012

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINCOM**

Trên cơ sở thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Vincom (“**Công ty**”), Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Công ty như nêu dưới đây.

- i. **Sửa Điều 7.6:** Để phù hợp thuật ngữ được sử dụng trong Luật Chứng khoán;
- ii. **Bổ sung Điều 11A:** về việc thay đổi các quyền của các cổ phần tương ứng trên cơ sở phù hợp với quy định nêu tại Điều lệ mẫu áp dụng đối với các công ty niêm yết;
- iii. **Sửa điều 19:** về thẩm quyền của ĐHĐCĐ, để làm rõ hơn việc quyết định chế độ thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát (“**BKS**”)
- iv. **Sửa Điều 22.3:** để đảm bảo tuân thủ tối đa yêu cầu của pháp luật về thời hạn gửi thông báo cho Cổ đông;
- v. **Sửa Điều 27.1:** về cơ cấu thành viên HĐQT trên cơ sở phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với các công ty niêm yết;
- vi. **Bổ sung Điều 33.2A:** về việc quyền hạn của Tổng Giám đốc trong thời gian hết nhiệm kỳ, chờ bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới để đảm bảo sự điều hành liên tục của Công ty;
- vii. Các sửa đổi khác nhằm đảm bảo tính tuân thủ với quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng, và Điều lệ mẫu và đảm bảo sự linh hoạt trong hoạt động của Công ty.

Dự thảo các nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty được quy định chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm Tờ trình này.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng./.

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Phạm Nhật Vượng**

**PHỤ LỤC 1**  
**NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung sửa đổi	Nội dung Điều lệ sau sửa đổi	Lý do sửa đổi
1.	Điều 7.6	<p>Công Ty có quyền phát hành trái phiếu bảo đảm hoặc trái phiếu không bảo đảm, trái phiếu chuyển đổi (trái phiếu có thể được chuyển đổi thành Cổ Phần theo các điều kiện được quy định trước), chứng nhận trái phiếu (được phát hành cùng với trái phiếu cho phép người nắm giữ chứng nhận trái phiếu được mua một số lượng Cổ Phần với mức giá và thời gian xác định trước) và các loại chứng khoán khác theo quy định của Pháp Luật. Trừ trường hợp Pháp Luật có quy định khác, HĐQT có quyền quyết định việc phát hành trái phiếu, loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu, thời điểm phát hành trái phiếu và các nội dung liên quan khác nhưng phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.</p>	<p>Công Ty có quyền phát hành trái phiếu <u>có tài sản</u> bảo đảm <u>và</u>/hoặc trái phiếu không <u>có tài sản</u> bảo đảm, trái phiếu chuyển đổi (trái phiếu có thể được chuyển đổi thành Cổ Phần theo các điều kiện được quy định trước), chứng nhận <del>trái phiếu</del> <u>quyền</u> (được phát hành cùng với trái phiếu cho phép người nắm giữ chứng nhận trái phiếu được mua một số lượng Cổ Phần với mức giá và thời gian xác định trước) và các loại chứng khoán khác theo quy định của Pháp Luật. Trừ trường hợp Pháp Luật có quy định khác, HĐQT có quyền quyết định việc phát hành trái phiếu, loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu, thời điểm phát hành trái phiếu và các nội dung liên quan khác nhưng phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất</p>	<p>Để phù hợp thuật ngữ được sử dụng trong Luật Chứng khoán</p>
2.	Điều 11A	Không có	<p><b>Điều 11A. Thay đổi các quyền</b></p> <p>11A.1 Các quyết định của ĐHĐCĐ về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p> <p>11A.2 Trường hợp ĐHĐCĐ quyết định việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần thông qua biểu</p>	<p>Bổ sung để phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC</p>

			<p>quyết trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ, việc tổ chức một cuộc họp đó chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì sẽ tổ chức họp lại trong vòng ba mươi ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có một lá phiếu cho mỗi cổ phần sở hữu thuộc loại đó.</p> <p>11A.3 Thủ tục tiến hành các cuộc họp ĐHĐCĐ riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều lệ này. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, thủ tục sẽ được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 24 của Điều lệ này.</p> <p>11A.4 Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty sẽ không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.</p>	
3.	Điều 19.3.(vii)	Quyết định chế độ trợ cấp cho các thành viên HĐQT và BKS (nếu có);	<p><u>(vii) Quyết định chế độ trợ cấp cho <b>tổng số tiền thù lao của</b> các thành viên HĐQT và BKS</u></p>	Bổ sung để làm rõ thêm thẩm quyền

			(nếu có); <u>Báo cáo tiền thù lao của HĐQT;</u> <u>quyết định chế độ thù lao cho BKS;</u>	của ĐHĐCĐ
4.	Điều 22.3	<p>Thông báo họp ĐHĐCĐ phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Thông báo có thể gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện đến địa chỉ của Cổ Đông hoặc tới địa chỉ mà Cổ Đông đó đăng ký nhận thông báo. Nếu một Cổ Đông đã thông báo với Công Ty bằng văn bản về một số fax hoặc địa chỉ thư điện tử mà Cổ Đông đó muốn nhận được thông báo, thì thông báo sẽ được gửi tới số fax hoặc thư điện tử đó. Đối với các Cổ Đông làm việc tại Công Ty, thì thông báo có thể được gửi cho mỗi Cổ Đông đó trong phong bì dán kín tại nơi làm việc của họ. Thông báo về cuộc họp ĐHĐCĐ phải được gửi tới các Cổ Đông, niêm yết trên trang thông tin điện tử của Công Ty và được thông báo trên trang thông tin điện tử của các Sở Giao Dịch Chứng Khoán ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm ngày thông báo và ngày tiến hành cuộc họp) trước ngày tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo sẽ được công bố một tờ báo trung ương hoặc địa phương tại nơi đặt trụ sở của Công ty.</p>	<p>Thông báo họp ĐHĐCĐ phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Thông báo có thể gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện đến địa chỉ của Cổ Đông hoặc tới địa chỉ mà Cổ Đông đó đăng ký nhận thông báo. Nếu một Cổ Đông đã thông báo với Công Ty bằng văn bản về một số fax hoặc địa chỉ thư điện tử mà Cổ Đông đó muốn nhận được thông báo, thì thông báo sẽ được gửi tới số fax hoặc thư điện tử đó. Đối với các Cổ Đông làm việc tại Công Ty, thì thông báo có thể được gửi cho mỗi Cổ Đông đó trong phong bì dán kín tại nơi làm việc của họ. Thông báo về cuộc họp ĐHĐCĐ phải được gửi tới các Cổ Đông, niêm yết trên trang thông tin điện tử của Công Ty và được thông báo trên trang thông tin điện tử của các Sở Giao Dịch Chứng Khoán ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm ngày thông báo và ngày tiến hành cuộc họp) <u>(hoặc ít nhất mười lăm (15) ngày trong trường hợp thời hạn mười (10) ngày làm việc nói trên ít hơn mười lăm (15) ngày)</u> trước ngày tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo sẽ được công bố một tờ báo trung ương hoặc địa phương tại nơi đặt trụ sở của Công ty.</p>	<p>Bổ sung để phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC. Trên thực tế, Công ty luôn đảm bảo quy định tại Điều lệ mẫu.</p>

5.	27.1	Số thành viên của HĐQT sẽ không ít hơn 5 người và không nhiều hơn 11 người (hoặc một số lượng khác phù hợp với Pháp luật tại từng thời điểm). Thành viên của HĐQT không nhất thiết phải là Cổ Đông của Công ty hoặc có quốc tịch Việt Nam hoặc cư trú tại Việt Nam và cần đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điều 110 Luật Doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (5) năm.	Số thành viên của HĐQT sẽ không ít hơn 5 người và không nhiều hơn 11 người (hoặc một số lượng khác phù hợp với Pháp luật tại từng thời điểm). Thành viên của HĐQT không nhất thiết phải là Cổ Đông của Công ty hoặc có quốc tịch Việt Nam hoặc cư trú tại Việt Nam và cần đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điều 110 Luật Doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (5) năm. <u>Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.</u>	Bổ sung để phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC. Trên thực tế, Công ty đã đảm bảo quy định về số thành viên HĐQT độc lập không điều hành.
6.	Điều 33.2A	Không có	Tổng giám đốc vừa kết thúc nhiệm kỳ tiếp tục hoạt động cho đến khi Tổng Giám Đốc mới được bổ nhiệm.	Để đảm bảo sự điều hành liên tục của Công ty trong thời gian chưa có quyết định tiếp theo của HĐQT
7.	57.2	Điều Lệ này được làm thành mười (10) bản gốc bằng tiếng Việt. Một bản gốc của Điều Lệ sẽ được nộp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội. Các bản còn lại được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.	Điều Lệ này được làm thành <del>mười (10)</del> <u>ba (03)</u> bản gốc bằng tiếng Việt. <del>Một bản gốc của Điều Lệ sẽ được nộp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội. Các bản còn lại</del> <u>và</u> được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.	Để giảm bớt các thủ tục hành chính không cần thiết
8.	57.3	Bản sao hoặc trích lục của Điều Lệ phải được ký bởi Chủ tịch HĐQT hoặc bởi ít nhất một nửa số thành viên HĐQT thì mới có giá trị.	Bản sao hoặc trích lục của Điều Lệ phải được ký xác nhận bởi Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thì mới có giá trị.	Để giảm bớt các thủ tục hành chính không cần thiết

*Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định tại Đại hội*